

**Võ Thị Nhật Minh**  
Trưởng phòng, Phân tích thị trường  
minh.vtn@hsc.com.vn  
+84 28 3823 3299 Ext. 365

## Tuần từ 12-16/8/2024 – ETF rút ròng nhẹ

- Giá trị rút ròng từ các quỹ ETF chính trong tuần qua được ghi nhận là không đáng kể, với tổng giá trị khoảng 6,5 triệu USD (khoảng 160 tỷ đồng), chủ yếu đến từ các quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF (Fubon ETF) và DCVFM VN30 ETF.
- Khối ngoại đã chuyển sang mua ròng trong tuần qua với giá trị 1.075 tỷ đồng (43,1 triệu USD) sau 1 tuần bán ròng mạnh (khoảng 3.943 tỷ đồng tuần trước đó), chủ yếu nhờ hoạt động mua ròng ở cổ phiếu HDB.
- Dòng vốn ETF chảy vào thị trường Indonesia mạnh nhất trong tuần trong khi thị trường Việt Nam bị rút ròng mạnh nhất so với các nước trong khu vực.

### VN Index tăng điểm, quỹ Fubon ETF bán cổ phiếu

Hoạt động rút ròng từ các quỹ ETF lớn tại Việt Nam đã giảm trong tuần qua. Tổng giá trị rút ròng từ các quỹ ETF đạt khoảng 6,5 triệu USD, giảm 46% so với tuần trước đó (giá trị bán ròng trong tuần trước đó ở mức 12,2 triệu USD). Quỹ Fubon ETF tăng nhẹ giá trị bán ròng khi thị trường tăng điểm trong tuần qua, trong khi đó quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF ngừng bán ròng. Quỹ DCVFM VN30 ETF tăng nhẹ rút ròng trên thị trường Việt Nam khi các NĐT Thái Lan đã bán ra chứng chỉ lưu ký VN30 ở Thái Lan (tỷ lệ 1 chứng chỉ quỹ DCVFM VN30: 1 chứng chỉ lưu ký). Quỹ FTSE Vietnam ETF đã chuyển sang mua ròng sau 3 tuần không phát sinh giao dịch tại thị trường Việt Nam.

Các quỹ bị rút ròng nhiều nhất trong tuần qua bao gồm Fubon FTSE Vietnam ETF (5,4 triệu USD), DCVFM VN30 ETF (3,5 triệu USD), và DCVFMVN Diamond ETF (0,4 triệu USD). FTSE Vietnam ETF là quỹ duy nhất thu hút vốn khiêm tốn ở mức 2,8 triệu USD.

### Khối ngoại chuyển sang mua ròng

NĐT NN đã chuyển sang mua ròng trong tuần qua với giá trị 1.075 tỷ đồng (khoảng 43 triệu USD) sau 1 tuần bán ròng mạnh, với giá trị khoảng 3.943 tỷ đồng (khoảng 157,7 triệu USD). Hoạt động mua ròng của khối ngoại bị ảnh hưởng bởi hoạt động mua ròng cổ phiếu HDB thông qua giao dịch thỏa thuận với giá trị hơn 900 tỷ đồng. NĐT NN mua ròng 4 ngày liên tiếp trong tuần qua và chuyển sang bán ròng nhẹ trong ngày thứ Sáu.

Theo ngành, khối ngoại mua ròng đáng kể ngành Hàng tiêu dùng (934 tỷ đồng) và mua nhẹ ngành Dầu khí (513 tỷ đồng) trong khi bán ra ngành Vật liệu cơ bản và ngành Tài chính (trước đây là Ngân hàng) lần lượt 766 tỷ đồng và 407 tỷ đồng. Khối ngoại mua vào mạnh nhất trong tuần các cổ phiếu HDB, KDC, FPT, VNM, MWG, MSN, CTG, HVN, TCH, và VCI trong khi bán mạnh HPG, VHM, TCB, VJC, HSG, VPB, NLG, FUEVFN, FRT, và DGC.

### Dòng vốn ETF ở các nước ASEAN

Theo Bloomberg, hầu hết các quốc gia trong khối ASEAN đều ghi nhận dòng vốn ETF chảy vào bé – hoặc không thu hút bất kỳ dòng vốn ròng nào trong tuần qua. Theo đó, Indonesia, Thái Lan, Malaysia, và Singapore thu hút vốn lần lượt 13 triệu USD, 3 triệu USD, 2 triệu USD và 1 triệu USD, trong khi Philippines không thu hút được vốn cũng không bị rút vốn trong tuần qua. Việt Nam là quốc gia duy nhất bị rút ròng trong khu vực, với 11 triệu USD trong tuần qua.

*Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 19/8.*

#### Bảng 1: Top hút vốn/rút vốn trong tuần qua (triệu USD)

| Quỹ ETF                | Tổng tài sản (triệu USD) | Top 3 hút vốn | Top 3 rút vốn |
|------------------------|--------------------------|---------------|---------------|
| FTSE Vietnam ETF       | 277.3                    | 2.8           |               |
| Fubon FTSE Vietnam ETF | 662.3                    |               | -5.4          |
| DCVFM VN30 ETF         | 284.2                    |               | -3.5          |
| DCVFMVN Diamond ETF    | 470.1                    |               | -0.4          |

Nguồn: Bloomberg, HSC

Cập nhật dòng vốn quỹ ETF (12-19/8/2024)

Mặc dù tình trạng rút ròng của các quỹ ETF lớn vẫn tiếp tục diễn ra trong tuần trước nhưng giá trị rút ròng vẫn ở mức không đáng kể. Với hoạt động giao dịch mang tính đặc trưng riêng, Fubon ETF tiếp tục duy trì hoạt động bán ròng khi thị trường tăng điểm.

Các biểu đồ và bảng chính

Bảng 2: Dòng vốn ròng (triệu USD), các quỹ ETF lớn tại Việt Nam

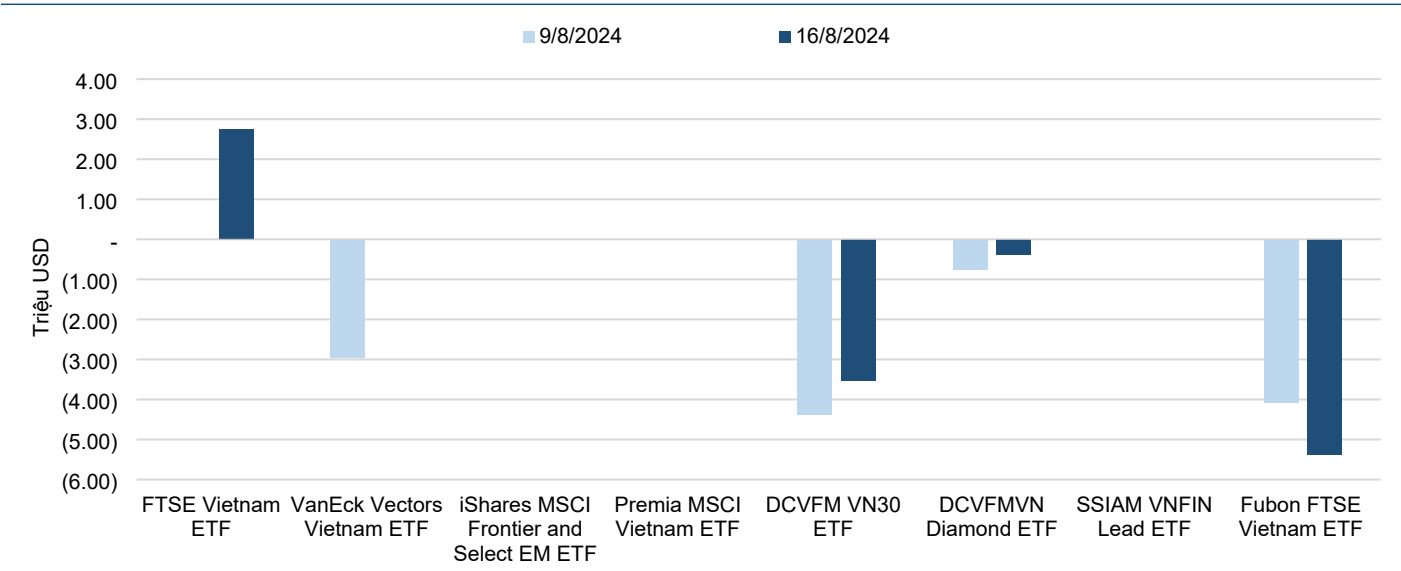
Tổng giá trị rút ròng khỏi các quỹ ETF lớn trong tuần qua là không đáng kể

| Quỹ ETF                                    | Tổng tài sản<br>(triệu USD) | NAV<br>(USD) | Chênh lệch/<br>Chiết khấu | Dòng vốn<br>so với đầu tuần | Dòng vốn<br>so với đầu tháng | Dòng vốn so với<br>đầu năm 2024 |
|--------------------------------------------|-----------------------------|--------------|---------------------------|-----------------------------|------------------------------|---------------------------------|
| Asian Growth CUBS ETF                      | 9.8                         | 18.9         | -0.2%                     | N/a                         | N/a                          | N/a                             |
| CSOP FTSE Vietnam 30 ETF                   | 3.0                         | 0.9          | -2.4%                     | N/a                         | N/a                          | 0.0                             |
| FTSE Vietnam ETF                           | 277.3                       | 25.0         | 1.0%                      | 2.8                         | 2.8                          | -50.4                           |
| KIM Growth VN30 ETF                        | 58.9                        | 0.4          | -0.1%                     | 0.0                         | 1.7                          | 31.2                            |
| SSIAM VNFIN Lead ETF                       | 56.3                        | 0.9          | 0.4%                      | 0.0                         | -0.5                         | -76.3                           |
| SSIAM VN30 ETF                             | 5.9                         | 0.7          | -0.7%                     | 0.0                         | 0.0                          | -0.6                            |
| Mirae Asset VN30 ETF                       | 16.0                        | 0.7          | 0.0%                      | 0.0                         | 0.0                          | -1.2                            |
| SSIAM VNX50 ETF                            | 5.0                         | 0.8          | -0.3%                     | 0.0                         | 0.0                          | -2.3                            |
| VanEck Vectors Vietnam ETF                 | 490.1                       | 12.2         | -0.7%                     | 0.0                         | -3.0                         | -8.8                            |
| iShares MSCI Frontier and Select<br>EM ETF | 232.3                       | 27.8         | -0.3%                     | 0.0                         | 0.0                          | -208.5                          |
| Premia MSCI Vietnam ETF                    | 4.8                         | 7.5          | -2.0%                     | 0.0                         | 0.0                          | -10.4                           |
| Global X MSCI Vietnam ETF                  | 12.0                        | 16.0         | -1.1%                     | 0.0                         | 0.0                          | 1.9                             |
| KIM Growth VNFIN Select ETF                | 11.9                        | 0.5          | -0.5%                     | 0.0                         | 0.0                          | -1.7                            |
| DCVFMVN Diamond ETF                        | 470.1                       | 1.4          | 0.1%                      | -0.4                        | -1.1                         | -357.9                          |
| DCVFM VN30 ETF                             | 284.2                       | 1.0          | 0.3%                      | -3.5                        | -7.1                         | -57.1                           |
| Fubon FTSE Vietnam ETF                     | 662.3                       | 0.4          | -2.1%                     | -5.4                        | -13.4                        | -152.5                          |
| Tổng                                       | 2,600                       |              |                           | -6.5                        | -20.6                        | -894.4                          |

Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 3: Dòng vốn ròng trong tuần (triệu USD), các quỹ ETF lớn tại Việt Nam

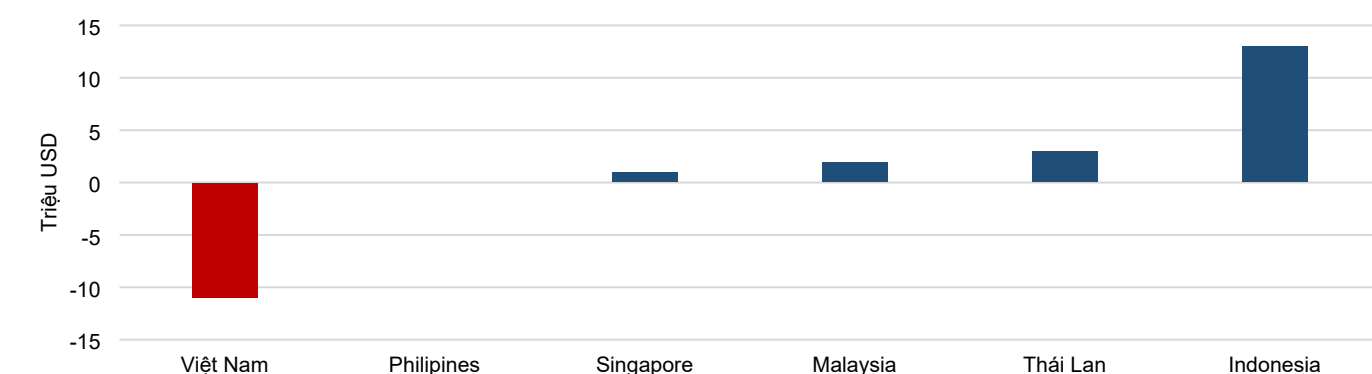
Các quỹ Fubon FTSE Vietnam ETF và DCVFM VN30 ETF tiếp tục bị rút vốn nhẹ trong tuần qua



Nguồn: Bloomberg, HSC

**Biểu đồ 4: Dòng vốn ròng của các quỹ ETF trong tuần (triệu USD), một số quốc gia ASEAN**

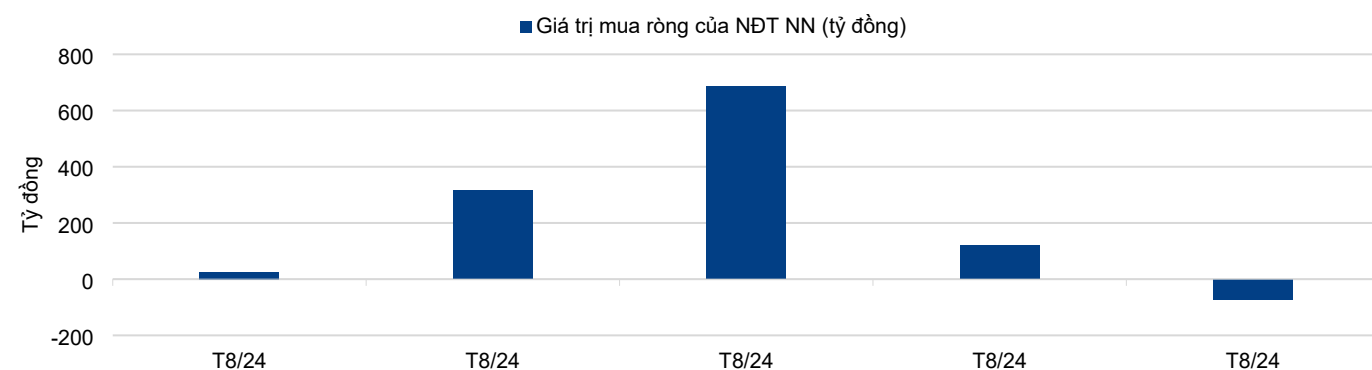
Dòng vốn ETF chảy vào thị trường của Indonesia và một số quốc gia khác trong khi rút ròng khỏi thị trường Việt Nam trong tuần qua



Nguồn: Bloomberg, HSC

**Biểu đồ 5: Giá trị mua ròng hàng ngày của khối ngoại trong tuần (tỷ đồng)**

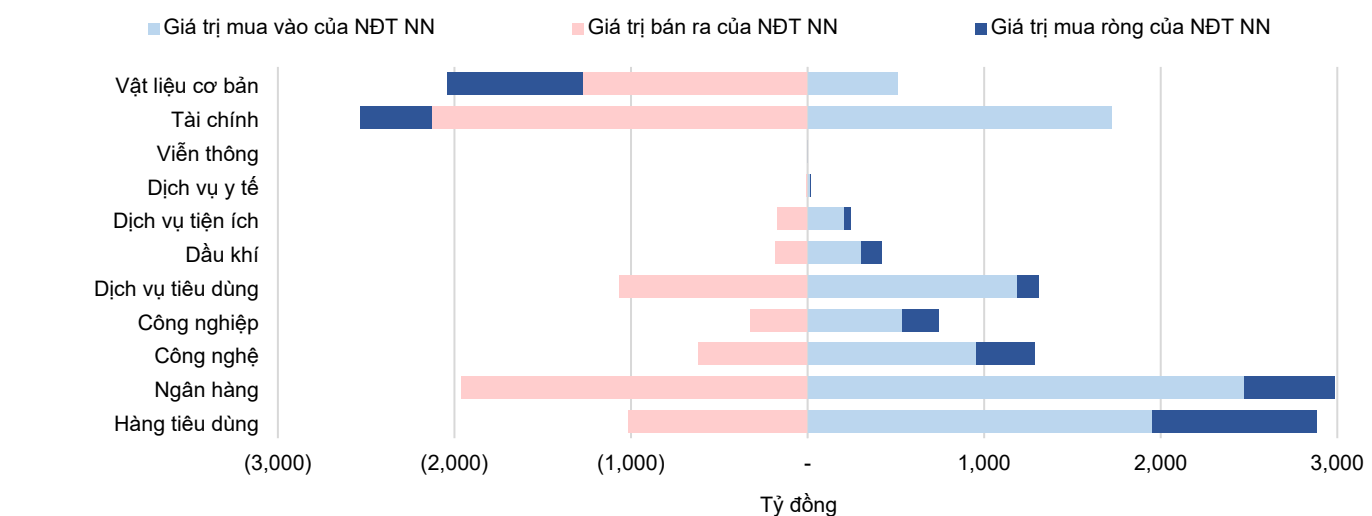
NDT NN mua ròng 4 ngày trong tuần và bán ròng nhẹ trong phiên thứ 6



Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 6: Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại theo các ngành (tỷ đồng)**

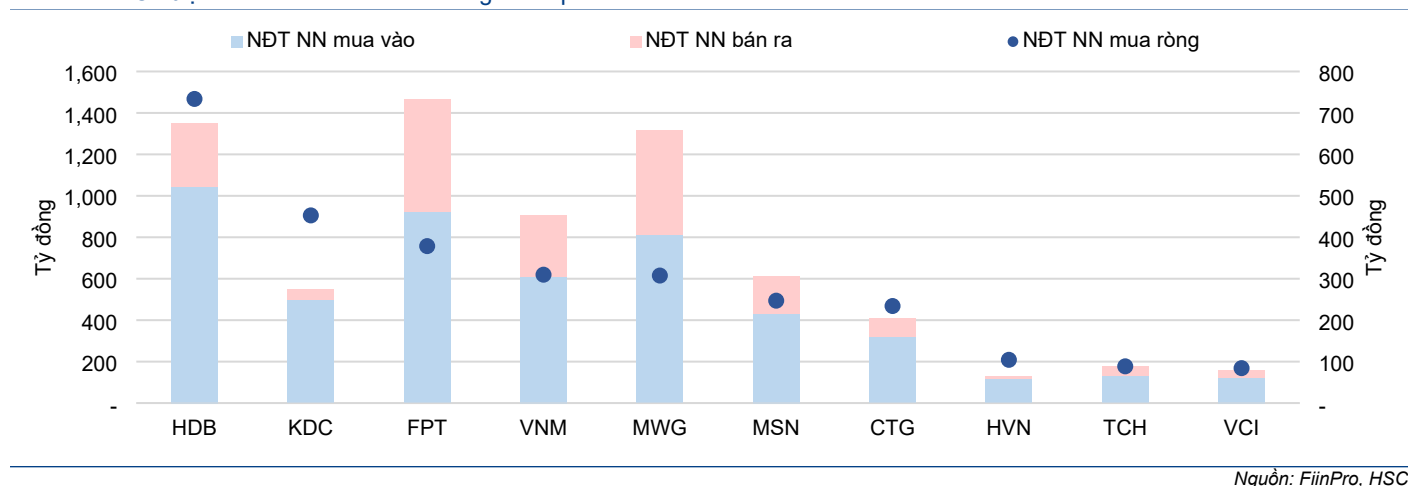
Khối ngoại mua ròng mạnh cổ phiếu các doanh nghiệp Hàng Tiêu dùng trong khi bán ròng đáng kể các cổ phiếu ngành Vật liệu cơ bản trong tuần qua



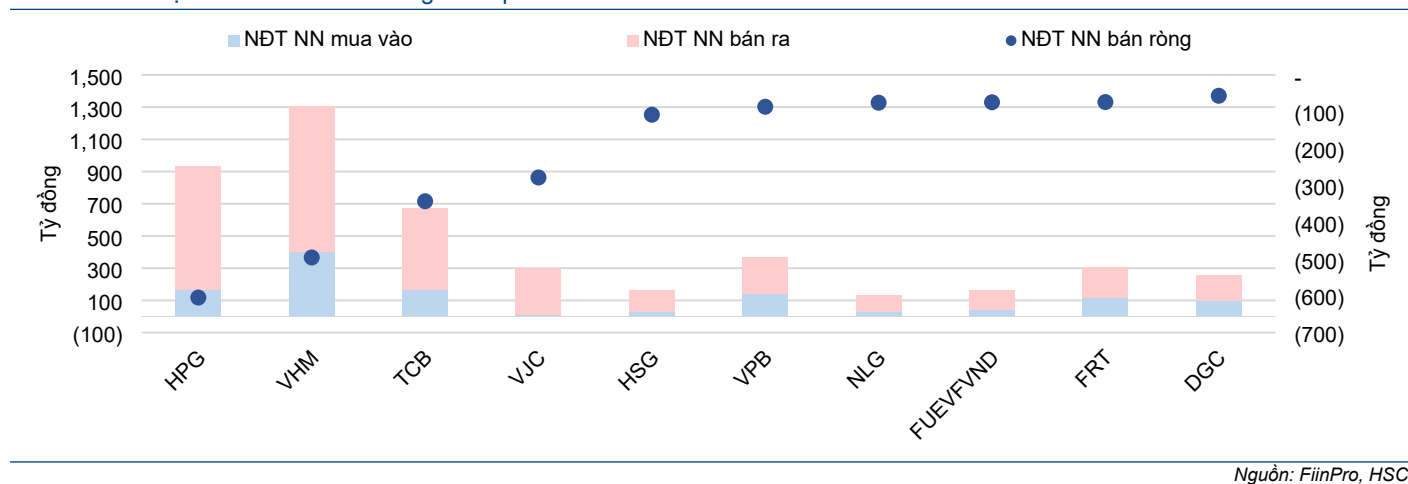
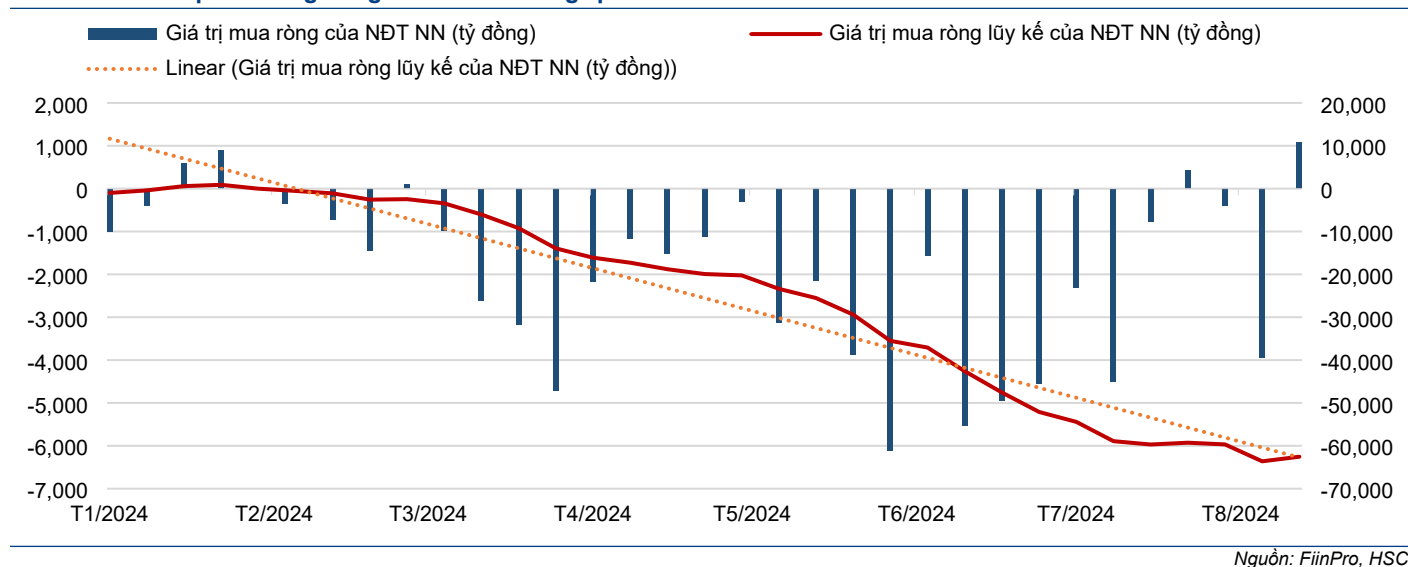
Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 7: Top 10 cổ phiếu NĐT NN mua vào trong tuần (tỷ đồng)**

HDB và KDC được mua vào nhiều nhất trong tuần qua

**Biểu đồ 8: Top 10 cổ phiếu NĐT NN bán ra trong tuần (tỷ đồng)**

HPG và VHM bị bán ra nhiều nhất trong tuần qua

**Biểu đồ 9: Giá trị mua ròng hàng tuần của khối ngoại trên sàn HSX kể từ đầu năm 2024**

Bảng 10: Tổng hợp thị trường trong tuần (12-19/8/2024)

|                                        | HSX                  | VN30                 | HNX                | Upcom              |
|----------------------------------------|----------------------|----------------------|--------------------|--------------------|
| <b>INDEX</b>                           | <b>1252.23</b>       | <b>1291.68</b>       | <b>235.15</b>      | <b>93.73</b>       |
| Thay đổi                               | 28.6                 | 26.8                 | 5.8                | 0.6                |
| Thay đổi %                             | 2.3%                 | 2.1%                 | 2.5%               | 0.7%               |
| <b>Khối lượng giao dịch (cổ phiếu)</b> | <b>2,838,401,311</b> | <b>1,079,014,142</b> | <b>266,928,633</b> | <b>228,387,503</b> |
| Thay đổi so với tuần trước             | -16.9%               | -24.2%               | -15.0%             | -4.2%              |
| Khối lượng giao dịch khớp lệnh         | 2,554,331,699        | 903,542,479          | 243,294,438        | 219,134,101        |
| Thay đổi so với tuần trước             | -14.0%               | -25.1%               | -13.5%             | -0.2%              |
| Khối lượng giao dịch thỏa thuận        | 284,069,612          | 175,471,663          | 23,634,195         | 9,253,402          |
| Thay đổi so với tuần trước             | -36.5%               | -19.1%               | -27.7%             | -50.9%             |
| <b>Giá trị giao dịch (tỷ đồng)</b>     | <b>74,577</b>        | <b>37,227</b>        | <b>5,573</b>       | <b>4,119</b>       |
| Thay đổi so với tuần trước             | -12.5%               | -18.4%               | -10.0%             | 3.1%               |
| Giá trị giao dịch khớp lệnh            | 65,991               | 31,416               | 4,865              | 3,900              |
| Thay đổi so với tuần trước             | -9.5%                | -18.1%               | -8.2%              | 6.7%               |
| Giá trị giao dịch thỏa thuận           | 8,587                | 5,812                | 708                | 220                |
| Thay đổi so với tuần trước             | -30.3%               | -19.6%               | -20.6%             | -35.6%             |
| <b>GIAO DỊCH CỦA NĐT NN</b>            | <b>HSX</b>           | <b>VN30</b>          | <b>HNX</b>         | <b>Upcom</b>       |
| <b>Giá trị giao dịch (tỷ đồng)</b>     | <b>17,882</b>        | <b>12,013</b>        | <b>498</b>         | <b>241</b>         |
| Thay đổi so với tuần trước             | -19.6%               | -23.3%               | -11.9%             | -0.8%              |
| % tổng GTGD thị trường                 | 24.0%                | 32.3%                | 8.9%               | 5.8%               |
| NĐT NN mua vào                         | 9,478                | 6,234                | 269                | 110                |
| Thay đổi so với tuần trước             | 3.5%                 | 0.6%                 | -5.8%              | 18.0%              |
| NĐT NN bán ra                          | 8,403                | 5,780                | 229                | 131                |
| Thay đổi so với tuần trước             | -35.8%               | -38.9%               | -18.1%             | -12.5%             |
| NĐT NN mua ròng                        | 1,075                | 454                  | 40                 | -22                |
| <b>ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG</b>             | <b>HSX</b>           | <b>VN30</b>          | <b>HNX</b>         | <b>Upcom</b>       |
| Số công ty niêm yết                    | 396                  | 30                   | 307                | 878                |
| Vốn hóa (tỷ đồng)                      | 5,142,086            | 1,299,574            | 143,349            | 905,541            |
| P/E trượt                              | 15.1                 | 11.9                 | 15.8               | NA                 |
| P/E dự phóng                           | 11.8                 | 10.0                 | NA                 | NA                 |
| P/B                                    | 1.7                  | 1.6                  | 1.2                | NA                 |
| ROE (%)                                | 12.28%               | 14.64%               | 7.14%              | NA                 |
| ROA (%)                                | 1.90%                | 1.96%                | 1.72%              | NA                 |

Nguồn: Bloomberg, FiinPro, HSC

## Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

### Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM  
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB  
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM  
T: (+84 28) 3823 3299  
F: (+84 28) 3823 3301

#### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone  
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm  
T: (+84 24) 3933 4693  
F: (+84 24) 3933 4822

E: [info@hsc.com.vn](mailto:info@hsc.com.vn) W: [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn)